

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN K  
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2023/HS-ST  
Ngày 11-8-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Vũ Văn Lầy

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Hoàng Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa:** Bà Lương Quỳnh Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng; điểm cầu thành phần: Trại tạm giam thành phố Hải Phòng; xét xử sơ thẩm, trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

**Bùi Văn P**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12/3/1990, giới tính nam. Nơi sinh: Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ V, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng. Dân tộc Kinh, quốc tịch Việt Nam, tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hoá 09/12. Con ông Bùi Văn P1, sinh năm 1962; con bà Trần Thị K, sinh năm 1962; bị cáo là con một, bị cáo chưa có vợ con. Nhân thân, tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/4/2023, đến ngày 26/4/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố H. (Có mặt).

**- Người chứng kiến:** Vũ Đức T (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30, phút ngày 21/4/2023 do có nhu cầu sử dụng ma túy, Bùi Văn P một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: XXH6-5616 sang khu

vực đường T, Quận L, thành phố H mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Heroine với giá 250.000 đồng. Mua được ma túy, P cầm ma túy ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: XXH6-5616 đi về khu vực quận K để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi P đến khu vực trước cửa nhà số B đường T, phường L, quận K, thành phố H thì bị tổ công tác Công an phường L, quận K phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên. Ngoài ra, còn thu giữ của P 01 xe mô tô Biển kiểm soát: XXH6-5616 đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận K đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn P ở V, phường Đ, quận D, thành phố H. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu bằng test thử của Bùi Văn P: dương tính với test thử chất ma túy Methamphetamine, M.

Tại Kết luận giám định số 355/KLĐG-MT ngày 22/4/2023 của Phòng K1 - Công an thành phố H kết luận: *Chất bột màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,2 gam, loại Heroine.*

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn P khai nhận phù hợp nội dung trên. P mua và cất giữ trái phép chất ma túy mục đích chỉ để sử dụng cá nhân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Người đàn ông bán ma túy cho P vào ngày 21/4/2023 đeo khẩu trang nên P không nhận dạng được. P sử dụng ma túy từ năm 2022, thường xuyên sử dụng ma túy loại Heroin và ma túy đá. Lần gần nhất P sử dụng ma túy heroin và ma túy đá cách thời điểm bị bắt khoảng 03 ngày, P không nhớ rõ sử dụng ở đâu. Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: XXH6-5616 là của P, P mua trước đó của người không quen biết với giá 2.000.000 đồng, đăng kí xe P đã làm mất.

Ngày 26/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Bùi Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 54/CT-VKSKA ngày 12/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt Bùi Văn P từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn P. Xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì của mẫu vật; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K chưa xác định được chủ

sở hữu chiếc xem mô tô biển kiểm soát: XXH6-5616 nên đã tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận K thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Bùi Văn P có hành vi cất giữ trái phép 0,2 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của Bùi Văn P đã vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Với việc cất giữ trái phép 0,2 gam ma túy, loại Heroine, Bùi Văn P đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) ...Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Bùi Văn P ra trước Tòa án nhân dân quận K để xét xử về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Việc áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt Bùi Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với một mức án nghiêm khắc và cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

- *Đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, với những quy định nghiêm ngặt bởi chất ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm; vi phạm quy định về quản lý chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn tạo ra lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn xã hội, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển bình thường của giống nòi Việt Nam và đây cũng là nguồn gốc phát sinh những loại tội pháp khác. Vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- *Xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Văn P:*

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn P được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của Bùi Văn P tại phiên tòa cho thấy Bùi Văn P không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bùi Văn P.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Văn P vào ngày 21/4/2023 tại đường T, thành phố H. Hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn P, do P không nhớ được địa điểm sử dụng cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K không xử lý.

- *Vật chứng của vụ án:*

[9] Vật chứng của vụ án gồm: Số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 355MT/PC09 ngày 21/4/2023 của Phòng PC09 - C, 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát XXH6-5616.

[10] Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với các vỏ bao bì của mẫu vật là dụng cụ cất giữ ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: XXH6-5616 đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn P: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K chưa xác định được

chủ sở hữu chiếc xem mô tô biển kiểm soát: XXH6-5616 nên đã tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Về án phí:

[13] Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 21 (Hai mươi mốt) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 22/4/2023.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì của mẫu vật. Theo Biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Bùi Văn P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lan Hương**